

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI RICKY VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI RICKY VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: RICKY VIETNAM TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: RICKY VIETNAM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110087772

3. Ngày thành lập: 10/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 59 ngõ 2 Cầu Bru , Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0849616755

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá hàng hóa)	4610
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)	4662

7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị.	4669
8.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
9.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
10.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
11.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
12.	Khai thác và thu gom than non	0520
13.	Khai thác dầu thô	0610
14.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
15.	Khai thác quặng sắt	0710
16.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
17.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
18.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản Trừ tư vấn pháp luật về bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820

19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình bao gồm: + Thiết kế kiến trúc công trình + Thiết kế kết cấu công trình dân dụng – công nghiệp + Thiết kế cơ – điện công trình + Thiết kế cấp- thoát nước công trình + Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật.	7110(Chính)
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4711
22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
23.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
24.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
25.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
26.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
27.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
28.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
29.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
30.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Không bao gồm sản xuất vàng miếng	2420
31.	Đúc sắt, thép	2431
32.	Đúc kim loại màu Không bao gồm sản xuất vàng miếng	2432
33.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
34.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
35.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết:- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4931

36.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
38.	Chuyển phát Chi tiết: Dịch vụ giao hàng tận nhà	5320
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Không gồm hoạt động của quán bar, karaoke, vũ trường	5610
41.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
42.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
43.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Không gồm hoạt động của quán bar, karaoke, vũ trường	5630
44.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Trừ hoạt động của Trung tâm giới thiệu việc làm	7810
45.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
46.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
52.	Xây dựng công trình điện	4221
53.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
57.	Phá dỡ	4311
58.	Chuẩn bị mặt bằng Không bao gồm nổ mìn	4312
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 80.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ KIỀU LIÊN	Thôn Bản Tà, Xã Tân Lập, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.000	1.600.000.000	20,000	060886616	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	16.000	1.600.000.000	20,000		
2	LÊ VĂN THÁI	Thôn Phục Lễ, Xã Hoàng Lưu, Huyện Hoàng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.000	1.600.000.000	20,000	0380900236 09	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	16.000	1.600.000.000	20,000		

3	VI THỊ CHUYỀN	Thôn Gò Cha, Xã Kim Bôi, Huyện Kim Bôi, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	4.800.000.000	60,000	113778020
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	48.000	4.800.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VI THỊ CHUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/04/1988

Dân tộc: Nùng

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 113778020

Ngày cấp: 20/08/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Hòa Bình

Địa chỉ thường trú: Thôn Gò Cha, Xã Kim Bôi, Huyện Kim Bôi, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Gò Cha, Xã Kim Bôi, Huyện Kim Bôi, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội